

Số: 66/BC-UBND

Giếng Đáy, ngày 17 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 05/2/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quý 1 năm 2025)

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố Hạ Long, UBND phường Giếng Đáy báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 09 trên địa bàn phường 3 tháng đầu năm 2024 cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện

Tiếp tục chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 09 trong năm 2024, triển khai thực hiện rà soát, đánh giá hiện trạng đề đầu tư, nâng cấp hạ tầng và trang thiết bị CNTT; chỉ đạo các đơn vị, bộ phận xây dựng kế hoạch, đặt ra mục tiêu và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo nhiệm vụ chuyển đổi số được thực hiện đồng bộ, thực sự mang lại những giá trị thiết thực, đóng góp vào sự phát triển tổng thể KT-XH của địa phương và phục vụ doanh nghiệp, người dân.

2. Công tác phổ biến, quán triệt, tuyên truyền

Ban chỉ đạo chuyển đổi số toàn diện phường Giếng Đáy đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung về chuyển đổi số theo Nghị quyết 09 và Đề án 06 nhằm nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Triển khai công tác tuyên truyền chuyển đổi số gắn với công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, ứng dụng chữ ký số, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 : 2015, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức ... Công tác tuyên truyền đã góp phần nâng cao nhận thức của nhân dân về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả công việc và nâng cao chất lượng phục vụ hành chính công của đội ngũ cán bộ công chức phường, mang đến sự hài lòng cho các tổ chức, cá nhân liên hệ công tác.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện

Tiếp tục chỉ đạo Công an phường, Trạm y tế, Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch, lao động thương binh xã hội và các bộ phận khác liên quan thực hiện Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 31/3/2022 về Thực hiện chuyển đổi số toàn diện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 24/3/2022 về triển khai đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; UBND Phường đã

ban hành các văn bản triển khai thực hiện: Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 10/4/2024 kế hoạch chuyển đổi số toàn diện năm 2024; Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 14/5/2024 Kế hoạch khắc phục các tồn tại hạn chế Bộ chỉ số CCHC và Chuyển đổi số năm 2023; Kế hoạch số 11/KH-UBND kế hoạch triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế giai đoạn 2023-2025; Kế hoạch Phát động phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực, cạnh tranh, gắn với chuyển đổi số năm 2024; Công văn số 206/UBND ngày 02/4/2024 về việc thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực an sinh xã hội; Công văn số 103/UBND ngày 08/3/2024 về việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số toàn diện; Công văn số 326/UBND ngày 17/5/2024 về tăng cường công tác đảm bảo an ninh mạng hệ thống thông tin; Công văn số 407/UBND ngày 12/6/2024 V/v tăng cường công tác bảo đảm an ninh mạng hệ thống thông tin trọng yếu.

2. Tiến độ thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân trên môi trường điện tử

- *Kết quả rà soát, đánh giá cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực:* UBND phường đã chỉ đạo rà soát nâng cấp đường truyền mạng internet của phường, sửa chữa các thiết bị điện tử phục vụ công dân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Chỉ đạo công an phường hoàn thiện, đề xuất Công an Thành phố nâng cấp đường truyền, trang thiết bị làm việc để phục vụ triển khai thực hiện Đề án 06 của phường. UBND phường đã thành lập các Tổ triển khai, tổ giúp việc và các tổ triển khai Đề án 06 tại cộng đồng để phục vụ triển khai đề án trên địa bàn phường.

Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường Giếng Đáy được Tỉnh và Thành phố đầu tư đầy đủ trang thiết bị thuận lợi, đáp ứng đầy đủ các điều kiện cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ.

- *Kết quả triển khai 25 dịch vụ công thiết yếu:*

Trong 3 tháng đầu năm 2025, Công an phường Giếng Đáy đã tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC cho công dân với các dịch vụ công thiết yếu, cụ thể:

- + (1) Đăng ký thường trú (Công an phường Giếng Đáy): 425 hồ sơ
- + (2) Đăng ký tạm trú (Công an phường Giếng Đáy): 128 hồ sơ
- + (3) Khai báo tạm vắng (Công an phường Giếng Đáy): 0 hồ sơ
- + (4) Thông báo lưu trú (Công an phường Giếng Đáy): 109 hồ sơ

Trong 3 tháng đầu năm 2025, tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của phường đã tiếp nhận và giải quyết các dịch vụ công thiết yếu, cụ thể:

- + (5) Đăng ký khai sinh: 32 trường hợp, đã giải quyết 32 hồ sơ (tỷ lệ 100% đúng và trước hẹn). Trong đó dịch vụ công liên thông đăng ký: 32 trường hợp.
- + (6) Đăng ký khai tử: 11 trường hợp, đã giải quyết 11 hồ sơ (tỷ lệ 100% đúng và trước hẹn). Trong đó dịch vụ công liên thông đăng ký khai tử: 11 trường hợp.
- + (7) Đăng ký kết hôn: 14 trường hợp, đã giải quyết 14 hồ sơ (tỷ lệ 100% đúng và trước hẹn).
- + (8) Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 91 hồ sơ (tỷ lệ 100% đúng và trước hẹn).
- + (9) Liên thông đăng ký khai sinh – BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi: 32 trường hợp.

Số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đủ điều kiện tại Bộ phận

tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã.

+ Số hồ sơ đã tiếp nhận trong 3 tháng đầu năm 2025: 692 hồ sơ (trong đó tiếp nhận mới 689 hồ sơ; tồn trước 03 hồ sơ).

+ Số hồ sơ đã giải quyết đúng hạn, trước hạn: 688/688 hồ sơ = 100%

+ Số hồ sơ đang trong quá trình giải quyết: 03 hồ sơ.

+ Số hồ sơ yêu cầu bổ sung: 1 hồ sơ.

- **Kết quả rà soát số hóa dữ liệu:**

+ Việc ứng dụng chữ ký số, các phần mềm Tu pháp hộ tịch, kế toán, quản lý người có công, bảo trợ xã hội, ứng dụng dịch vụ công mức độ 3, 4 đã góp phần số hóa các hồ sơ TTHC của phường, quản lý dữ liệu trên hệ thống các phần mềm chuyên ngành tạo thuận lợi cho CBCC phường khai thác, sử dụng dữ liệu, thông tin kịp thời.

- Tồn tại, vướng mắc, nguyên nhân: Hệ thống cơ sở vật chất, thiết bị cung cấp vận hành Đề án còn hạn chế; Hệ thống đường truyền kết nối hoạt động thường xuyên mất ổn định, ngắt kết nối.

3. Nhóm phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ 5 nhóm tiện ích:

3.1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến

- UBND phường Giếng Đáy thường xuyên tiến hành rà soát, cập nhật, bổ sung, thay thế các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của phường; kịp thời báo cáo UBND Thành phố cắt giảm thời gian giải quyết TTHC nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Đã cập nhật niêm yết 126 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường; 27 TTHC liên thông với cấp Thành phố và TTHC liên thông cấp với Thành phố, Tỉnh. Tổng số 163 TTHC đã công khai tại trang dichvucong.quangninh.gov.vn.

- Việc cung cấp và kết quả thực hiện DVC trực tuyến mức độ 3 và 4: UBND phường Giếng Đáy đã phân công công chức trực tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại hướng dẫn người dân nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến. Số lượng TTHC UBND phường cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình là 28 thủ tục, một phần là 135 thủ tục.

- Việc tăng cường cải cách hành chính, kiểm soát TTHC, áp dụng ISO 9001: 2015 theo hình thức điện tử; công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho nhân dân tiếp cận, giám sát hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp, cán bộ, công chức: Phường đã thực hiện niêm yết các TTHC, niêm yết các chính sách pháp luật, các dự án, quyết toán ngân sách ... tại trụ sở UBND phường và Nhà văn hóa các khu phố để công khai để nhân dân tham gia ý kiến.

- UBND phường tiếp tục chỉ đạo triển khai in biên lai điện tử thu phí giải quyết TTHC; 100% cán bộ công chức phường sử dụng hiệu quả chính quyền điện tử và mail công vụ tạo điều kiện thuận lợi để giải quyết công việc cho công dân.

Thực hiện theo quy định, UBND phường đã rà soát và niêm yết 24 TTHC bỏ việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy và không yêu cầu công dân phải xuất trình các giấy tờ trên khi thực hiện TTHC liên quan; thực hiện tra cứu thông tin người dân theo hướng dẫn của Trung tâm Hành chính công Thành phố.

3.2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế xã hội

- Kết quả triển khai an sinh xã hội: UBND phường triển khai cung cấp dịch

vụ công đối với 13 TTTC lĩnh vực Lao động TB&XH thuộc thẩm quyền giải quyết; 10 TTTC liên thông với cấp Thành phố và 19 TTTC liên thông ba cấp với Thành phố, Tỉnh. Công tác thực hiện chính sách an sinh xã hội, chăm lo các đối tượng chính sách luôn được UBND phường Giếng Đáy quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời đúng quy định các chính sách đối với đối tượng bảo trợ xã hội, người có công, hộ nghèo trên địa bàn; các hoạt động thăm hỏi tặng quà nhân dịp lễ, tết thực hiện tốt và kịp thời. UBND phường đã thực hiện các chính sách đối với người có công, bảo trợ xã hội, bảo hiểm y tế, giải quyết việc làm, phòng chống tệ nạn xã hội; bình đẳng giới; chăm sóc trẻ em và người cao tuổi để đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn phường.

- Phối hợp triển khai ứng dụng ngân hàng: UBND phường đã chỉ đạo các Tổ công nghệ số trên địa bàn phường tuyên truyền đến nhân dân về nền tảng số, ứng dụng số cơ bản (định danh điện tử cá nhân/ bảo hiểm xã hội số/ sổ sức khỏe điện tử/app Hạ Long Smart/ thanh toán điện tử/tích hợp thẻ căn cước thẻ ngân hàng..) để tương tác với chính quyền, tham gia phát triển kinh tế số, tham gia xây dựng xã hội số và thực sự trở thành công dân số.

Pường Giếng Đáy có bệnh viện Bãi Cháy đã triển khai sử dụng CCCD gắn chip hoặc tài khoản định danh điện tử VNEID (mức độ 2) thay thế thẻ BHYT trong khám chữa bệnh.

3.3. Nhóm phục vụ phát triển công dân số.

UBND phường đã chỉ đạo các Tổ công nghệ số trên địa bàn phường tuyên truyền đến người dân từ 18 tuổi trở lên biết địa chỉ truy cập Cổng dịch vụ công tỉnh Quảng Ninh và có kỹ năng cơ bản khi có nhu cầu sử dụng. Vận động người dân khi có nhu cầu giao dịch thủ tục hành chính sử dụng dịch vụ công trực tuyến, sử dụng dịch vụ bưu chính công ích, có tài khoản và sử dụng hình thức thanh toán điện tử; người dân có smartphone cài đặt, sử dụng sổ sức khỏe điện tử, sổ bảo hiểm xã hội số, app Hạ Long Smart, app Smart Quảng Ninh, app Báo cháy 114...; người dân có điện thoại thông minh biết sử dụng ứng dụng mạng xã hội (Zalo, Facebook), truy cập cổng thông tin điện tử, các tổ dân khu phố có nhóm Zalo... một trong những kênh tương tác với chính quyền và giải quyết thủ tục hành chính.

100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trên địa bàn thành phố phải đăng ký tài khoản định danh điện tử mức 2 và có tài khoản đăng nhập trên cổng dịch vụ công.

100% Cán bộ, công chức phường, Công an phường đăng ký tài khoản định danh điện tử mức 2 và có tài khoản đăng nhập trên cổng dịch vụ công.

3.4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư:

Thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin, làm sạch dữ liệu chuyên ngành, bổ sung số định danh cá nhân vào Cơ sở dữ liệu riêng của mỗi ngành để sẵn sàng kết nối, chia sẻ khi có yêu cầu từ Trung ương, tỉnh.

Công an phường tiếp tục hoàn thiện dữ liệu dân cư bảo đảm “Đúng, đủ, sạch, sống”. Tiếp tục triển khai thu nhận tài khoản định danh điện tử mức 2 cho công dân tại trụ sở Công an phường.

Tổ chức khám chữa bệnh cho 439 lượt người; cấp thuốc cho 23 bệnh nhân tâm thần kinh. Tổ chức tiêm chủng mở rộng trên địa bàn Phường với tổng số 147 lượt trẻ em dưới 1 tuổi.

3.5. Nhóm tiện ích phục vụ chỉ đạo, điều hành: UBND phường đã chỉ đạo rà soát nâng cấp đường truyền mạng internet của phường, sửa chữa các thiết bị điện tử phục vụ công việc của cán bộ công chức phường; 100% cán bộ công chức phường sử dụng hiệu quả chính quyền điện tử và mail công vụ tạo điều kiện thuận lợi để giải quyết công việc, TTHC cho công dân.

UBND phường đã kiện toàn Ban biên tập công thông tin điện tử của phường, cải tạo hệ thống loa truyền thanh, ứng dụng mạng xã hội Zalo, lập Fanpage Phường Giếng Đáy; góp phần tăng cường tuyên truyền công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của phường, thành lập các nhóm Zalo đảm bảo chỉ đạo thông suốt từ phường đến tổ dân, nâng cao tiện ích chỉ đạo, điều hành của phường.

4. Kết quả thực hiện các làm sạch dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”:

Trong 3 tháng đầu năm 2025, Công an phường Giếng Đáy đã tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC cho công dân với các dịch vụ công thiết yếu, cụ thể:

- + (1) Đăng ký thường trú (Công an phường Giếng Đáy): 425 hồ sơ
- + (2) Đăng ký tạm trú (Công an phường Giếng Đáy): 128 hồ sơ
- + (3) Khai báo tạm vắng (Công an phường Giếng Đáy): 0 hồ sơ
- + (4) Thông báo lưu trú (Công an phường Giếng Đáy): 109 hồ sơ

Trong 3 tháng đầu năm 2025, tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của phường đã tiếp nhận và giải quyết các dịch vụ công thiết yếu, cụ thể:

- + (5) Đăng ký khai sinh: 32 trường hợp, đã giải quyết 32 hồ sơ (tỷ lệ 100% đúng và trước hẹn). Trong đó dịch vụ công liên thông đăng ký: 32 trường hợp.
- + (6) Đăng ký khai tử: 11 trường hợp, đã giải quyết 11 hồ sơ (tỷ lệ 100% đúng và trước hẹn). Trong đó dịch vụ công liên thông đăng ký khai tử: 11 trường hợp.
- + (7) Đăng ký kết hôn: 14 trường hợp, đã giải quyết 14 hồ sơ (tỷ lệ 100% đúng và trước hẹn).
- + (8) Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân: 91 hồ sơ (tỷ lệ 100% đúng và trước hẹn).
- + (9) Liên thông đăng ký khai sinh – BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi: 32 trường hợp.

5. Công tác tuyên truyền về công tác triển khai đề án 06/CP

Đảng uỷ; UBND chỉ đạo UBNDTTQ và các đoàn thể, ban, ngành, đơn vị, các bộ phận chuyên môn, các trường học, khu phố trên địa bàn tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung về chuyển đổi số và của Đề án 06 nhằm nâng cao nhận thức về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của việc phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Công tác tuyên truyền đã góp phần nâng cao nhận thức cho các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn phường về Đề án 06, nhằm tạo sự đồng thuận trong các cấp chính quyền, Nhân dân trong phường để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn phường; hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các sản phẩm số, dịch vụ số nhất là tạo lập danh tính điện tử, cài đặt, sử dụng, thực hiện các dịch vụ công trên ứng dụng VNEID (dịch

vụ lưu trú, cản cước công dân, thương mại điện tử, thanh toán điện tử, hoá đơn điện tử và các dịch vụ khác) nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen của người dân, doanh nghiệp. Các tổ tại cộng đồng đã tuyên truyền người dân, doanh nghiệp về lợi ích của việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến để giải quyết các thủ tục hành chính. Các Tổ cộng đồng thực hiện tuyên truyền trên mạng xã hội, loa phát thanh, tại các cuộc họp giao ban, các đoàn thể, họp chi bộ, khu phố, tổ dân số, phát tờ rơi...

III. TỒN TẠI, KHÓ KHĂN,

-Nguồn nhân lực của Phường chưa đáp ứng được yêu cầu chuyển đổi số, do không có cán bộ chuyên trách CNTT phục vụ chuyển đổi số, ứng dụng CNTT.

-Việc tham gia các lớp đào tạo kiến thức về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ công chức qua hệ thống trực tuyến đại trà trong thời gian ngắn với số lượng kiến thức lớn phần nào ảnh hưởng đến chất lượng và kết quả đào tạo.

-Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng đã có nhiều kết quả tuy nhiên việc tiếp cận công nghệ, giải pháp các tiện ích chuyển đổi số của một số thành viên trong tổ CNSCĐ còn hạn chế.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 9 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng tiến độ các nội dung, nhiệm vụ, góp phần hoàn thành các mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể của Nghị quyết 09. Xác định mục tiêu, nhiệm vụ và phân công rõ trách nhiệm cụ thể, xuyên suốt đối với các ban, ngành, và các đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết 09; đảm bảo sự thống nhất, phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện. Các nhiệm vụ đề ra phải đảm bảo thiết thực, phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của địa phương.

2. Tăng cường tuyên truyền dưới nhiều hình thức về cải cách hành chính, cải cách TTHC, đặc biệt là các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích trong tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC để người dân chủ động tham gia sử dụng các tiện ích của Chính quyền điện tử cũng như các dịch vụ hỗ trợ.

3. Tiếp tục sử dụng tốt các phần mềm đã được đầu tư, lắp đặt trong quản lý, điều hành, xử lý công việc góp phần thực hiện chuyển đổi số và cải cách hành chính.

4. Triển khai đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, tuân thủ theo quy trình hệ thống thông tin, triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ được phê duyệt.

5. Chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ Đề án 06 và chuẩn bị sẵn sàng chuyển đổi sang sử dụng một tài khoản duy nhất VNeID trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo tại Công văn số 4210/UBND-VHTT, ngày 30/5/2024 của UBND Thành phố về tập trung triển khai các nhiệm vụ Đề án 06 và chuẩn bị sẵn sàng chuyển đổi sang sử dụng một tài khoản duy nhất VNeID trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến từ ngày 01/7/2024.

6. Tập trung rà soát, phân công nhiệm vụ các đơn vị, bộ phận, CBCC phường triển khai đánh giá, hoàn thiện minh chứng chấm điểm Bộ chỉ số chuyển đổi số (DTI) năm 2024.

Trên đây là báo cáo Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 05/2/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (3 tháng đầu năm 2025) của UBND phường Giếng Đáy./.

Nơi nhận:

- Phòng VHTT Thành phố;
- TT. Đảng ủy, HĐND Phường;
- BCĐ. Chuyển đổi số Phường;
- Các Khu phố;
- Các bộ phận, ban, ngành Phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Trường

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG GIỀNG ĐÁY**

THỐNG KÊ KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Kèm theo báo cáo số: 66/BC -UBND ngày 17 tháng 03 năm 2025 của Tổ công tác 09

| STT | Nội dung | Chỉ tiêu chuyển đổi số | Kết quả của các đơn vị | | Diễn giải |
|-----|--|------------------------|---------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------|
| | | | Kỳ báo cáo (số liệu hoặc tỷ lệ) | Lũy kế (số liệu hoặc tỷ lệ) | |
| 1 | Số lượng tin bài về chuyển đổi số trên cổng thông tin điện tử Thành phần | | 13 | | Thống kê số liệu |
| 2 | Số lượng phát sóng trên hệ thống truyền thanh cơ sở (chuyên mục riêng) về chuyển đổi số | | 8 | | |
| 3 | Triển khai chợ 4.0 cho các chợ truyền thống trên địa bàn Thành phố | 100% | | | Chợ Giềng Đáy và chợ Ba Lan |
| 4 | Tỷ lệ Các tiểu thương/hộ kinh doanh tại các Chợ trên địa bàn có mã QR để thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt để trước cửa hàng trong Chợ. | Phấn đấu 100% | 87% | 87% | Thống kê số liệu và tính theo tỷ lệ |
| 5 | Thực hiện thu các khoản thu dịch vụ của Chợ (thu phí, tiền điện điện, thuê vị trí...) và chi trả lương cho cán bộ, nhân viên hưởng lương tại Chợ bằng hình thức không dùng tiền mặt. | 100% | 100% | 100% | Tính theo tỷ lệ |
| 6 | Tỷ lệ giao dịch Thanh toán không dùng tiền mặt tại Chợ | 80% | 87% | 87% | |
| 7 | Tỷ lệ các cửa hàng tiện ích trên địa bàn thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; tạo mã QR đặt ở cửa hàng | 100% | 100% | 100% | Thống kê số liệu và tính theo tỷ lệ |
| 8 | Tỷ lệ Thanh toán không dùng tiền mặt, phí, lệ phí tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả | 100% | 100% | 100% | Tính theo tỷ lệ |
| 9 | Tỷ lệ thuê bao băng rộng di động/100 dân | 95% | 73,70% | $4.256/5.768=73,7\%$ | Tính theo tỷ lệ |
| 10 | Hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt | 92% | 73,70% | $4.256/5.768=73,7\%$ | |

| | | | | | |
|----|--|-------|--------------------|----------------------|-------------------------------------|
| 11 | Khu dân cư tập trung có kết nối internet băng rộng cố định | 100% | 173,70% | $4.256/5.768=73,7\%$ | |
| 12 | Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác | 96% | 0 | $8916/9233=96,56\%$ | |
| 13 | Tỷ lệ địa chỉ số có đầy đủ các trường thông tin được gán mã và thông báo tới chủ địa chỉ | 100% | | | |
| 14 | Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên cổng DVC Quảng Ninh | | 100% | 100% | Tính theo tỷ lệ |
| 15 | Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Quốc gia | | 100% | 100% | |
| 16 | Tỷ lệ các thủ tục hành chính ban hành mới đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia. | 100% | 100% | 100% | |
| 17 | Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến (TTHC cung cấp trực tuyến trong năm có giao dịch) phát sinh hồ sơ. | 100% | $689/689 = 100\%$ | $689/689 = 100\%$ | |
| 18 | Tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến | 90,4% | $623/689 = 90,4\%$ | $623/689 = 90,4\%$ | |
| 19 | Tỷ lệ hồ sơ được số hóa ngay từ khâu đầu vào | 99,8% | $688/689= 99,8\%$ | $688/689= 99,8\%$ | |
| 20 | Tỷ lệ ký số, số hóa kết quả và trả cho người dân trên môi trường số thông qua tài khoản Công dân điện tử | 98,9% | $682/689 = 98,9\%$ | $682/689 = 98,9\%$ | |
| 21 | Tỷ lệ cán bộ công chức, viên chức được cấp chữ ký số | 100% | $20/20=100\%$ | $20/20=100\%$ | Thống kê số liệu và tính theo tỷ lệ |
| 22 | Tỷ lệ lãnh đạo đơn vị sử dụng chữ ký số trong giải quyết công việc | 100% | $4/4=100\%$ | $4/4=100\%$ | |
| 23 | Số văn bản ban hành trên CQDT và ký số | 100% | $451/451=100\%$ | $451/451=100\%$ | |
| 24 | Số người dân được hướng dẫn kỹ năng số cơ bản | | 81 | 81 | |
| 25 | Số hộ dân được tập huấn kỹ năng số hoặc phổ biến tài liệu chuyên đổi số | | 150 | 150 | |

| | | | | |
|----|---|--|---|------------------------|
| 26 | Hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng | | Phối hợp với lực lượng công an phường tuyên truyền, hướng dẫn cài đặt định danh điện tử | B/c Kết quả triển khai |
|----|---|--|---|------------------------|

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Trường